

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5236/TCT-KK

V/v xử phạt vi phạm hành chính về nộp chậm HSKT

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 7707/CT-KTT ngày 26/8/2015 của Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh nêu vướng mắc trong việc xử phạt vi phạm hành chính đối với các đơn vị nộp Báo cáo tài chính cho cơ quan thuế không đính kèm Báo cáo kiểm toán. Về vấn đề này, sau khi báo cáo và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ các quy định tại:

- Điều 34 Luật Kế toán quy định về kiểm toán Báo cáo tài chính;
- Khoản 3 Điều 9 Luật kiểm toán độc lập quy định về kiểm toán bắt buộc;
- Điều 31 Luật Kế toán quy định về thời hạn nộp Báo cáo tài chính;
- Điểm đ khoản 1 Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định về nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính;
- Khoản 1, 2, 3 Điều 15 Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập quy định các đối tượng bắt buộc phải kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm;
- Điều 10 Nghị định số 105/2013/NĐ-CP ngày 16/9/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt hành vi vi phạm quy định về Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán và công khai Báo cáo tài chính;
- Điều 54, 55, 56 Nghị định số 105/2013/NĐ-CP ngày 16/9/2013 của Chính phủ quy định về thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập;
- Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính quy định về thành phần hồ sơ khai thuế TNDN;
- Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính quy định về thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm;
- Điều 9 Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 quy định về xử phạt đối với hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế so với thời hạn quy định;

- Công văn số 1339/BTC-CĐKT ngày 24/01/2014 của Bộ Tài chính về các doanh nghiệp, tổ chức bắt buộc phải kiểm toán.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên và theo trình bày của Cục Thuế thì:

1. Tiếp nhận Báo cáo tài chính đính kèm Báo cáo kiểm toán trực tiếp tại cơ quan thuế hoặc qua đường bưu chính:

Trường hợp người nộp thuế nộp hồ sơ khai quyết toán thuế TNDN nhưng không có Báo cáo tài chính thì cơ quan thuế không tiếp nhận hồ sơ và hướng dẫn người nộp thuế bổ sung đầy đủ các nội dung trong hồ sơ khai thuế.

Trường hợp người nộp thuế là đối tượng bắt buộc phải kiểm toán Báo cáo tài chính, khi nộp hồ sơ khai quyết toán thuế TNDN cho cơ quan thuế, có Báo cáo tài chính nhưng không đính kèm Báo cáo kiểm toán thì cơ quan thuế không tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn người nộp thuế bổ sung đầy đủ hồ sơ theo quy định; đồng thời có văn bản thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập và xử phạt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quá thời hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định, người nộp thuế mới nộp hồ sơ khai thuế thì bị xử phạt theo quy định tại Thông tư số 166/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính về hành vi nộp chậm hồ sơ khai thuế so với thời hạn quy định.

2. Tiếp nhận Báo cáo tài chính đính kèm Báo cáo kiểm toán qua mạng:

Tổng cục Thuế sẽ nâng cấp Cổng thông tin điện tử (ứng dụng Khai thuế qua mạng) trước thời hạn nộp hồ sơ khai quyết toán thuế TNDN năm 2015 để hỗ trợ người nộp thuế là đối tượng bắt buộc phải kiểm toán báo cáo tài chính, khi nộp hồ sơ khai quyết toán thuế TNDN thì gửi được bản scan Báo cáo kiểm toán qua mạng; đồng thời nâng cấp ứng dụng để hỗ trợ đánh dấu, tra cứu được các Báo cáo tài chính có Báo cáo kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính không có Báo cáo kiểm toán đính kèm. Cục Thuế có trách nhiệm xác định đối tượng bắt buộc phải kiểm toán báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật kế toán, kiểm toán độc lập để đôn đốc người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế đúng thời hạn, đủ thành phần quy định.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế các tỉnh, thành phố được biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn, Thứ trưởng Trương Chí Trung (để b/c);
- Vụ CST, PC, CĐKT (BTC);
- CT thành phố Hồ Chí Minh;
- Vụ CS, PC, TTr (TCT);
- Cục CNTT (để thực hiện);
- Lưu: VT, KK (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Đại Trí